TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 23-5-2024
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung và ông Huỳnh Văn Tý.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quốc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc: "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Ánh H, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Khóm C, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Số điện thoại: 0901.749.107

- Bị đơn: Anh Vương Tuấn V, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện T, tỉnh An Giang. Số điện thoại: 0925.288.758

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Năm 2012, chị và anh Vương Tuấn Vũ t đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện T, tỉnh An Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng lâu dần thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình không hợp, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên chị H yêu cầu ly hôn anh V.

Về con chung: Có hai con chung tên Vương Hữu K, sinh ngày 29/6/2013 và Vương Hữu A, sinh ngày 12/6/2019. Hiện các con đang sống chung với anh V nên khi ly hôn chị H đồng ý giao con chung cho anh V tiếp tục nuôi dưỡng, chị H không cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ chung ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do nên việc hòa giải không tiến hành được. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án cũng đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho các đương sự nhưng bị đơn tiếp tục vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn với anh Vương Tuấn V; đồng ý giao con chung cho anh V tiếp tục nuôi dưỡng, không cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; cho chị H ly hôn với anh V; giao cháu Vương Hữu K, sinh ngày 29/6/2013 và Vương Hữu A, sinh ngày 12/6/2019 cho anh Vương Tuấn V tiếp tục nuôi dưỡng, chị H không cấp dưỡng nuôi con; cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung nên không xem xét. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Lê Ánh H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Vương Tuấn V, yêu cầu giải quyết về con chung nên xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hôn nhân và gia đình: ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện T, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[3] Xét việc tranh chấp:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh V xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện T, tỉnh An Giang theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Theo chị H trình bày nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên bất hòa dẫn đến mâu thuẫn mặc dù đã tìm nhiều biện pháp hàn gắn nhưng không được nên mâu thuẫn vợ chồng càng lúc càng trầm trọng, không thể nào tiếp tục chung sống nên chị H yêu cầu ly hôn anh V.

[3.2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở các phiên hòa giải để hai bên có cơ hội hàn gắn nhưng anh V đều vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của chị H cho thấy mâu thuẫn của cả hai đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị H là có cơ sở. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu nguyên đơn về việc yêu cầu ly hôn, cho chị H ly hôn anh V.

[4] Về con chung: Theo chị H, chị và anh V có hai con chung tên Vương Hữu K, sinh ngày 29/6/2013 và Vương Hữu A, sinh ngày 12/6/2019, hiện nay đang sống với anh V nên khi ly hôn chị đồng ý giao con chung cho anh V tiếp tục nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, các con chung hiện sống với anh V và quá trình giải quyết vụ án, anh V đều vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu của chị H, do đó để không làm xáo trộn cuộc sống và tâm lý của các cháu nên Hội đồng xét xử quyết định giao các con chung cho anh V tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Lê Ánh H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Ánh H được ly hôn anh Vương Tuấn V.

2. Về con chung: Giao cháu Vương Hữu K, sinh ngày 29/6/2013 và Vương Hữu A, sinh ngày 12/6/2019 cho anh Vương Tuấn V tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Lê Ánh H và các thành viên trong gia đình (nếu có) phải tôn trọng quyền được nuôi con của anh Vương Tuấn V. Anh Vương Tuấn V và các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở chị Lê Anh H1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Lê Ánh H phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013634 ngày 26/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, chị H không phải nộp thêm. Anh Vương Tuấn V không phải chịu án phí.

Các đương sự không phải chịu các chi phí tố tụng khác.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã Vĩnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Mỹ Linh